

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----* * *-----

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số:

- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội khoá XI Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 05/05/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2006.
- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khoá XI Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2006.
- Căn cứ vào Luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội khoá XI Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 05/05/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của các bên

Hôm nay, ngày tháng năm 20.., tại Công ty...

Bên A: CÔNG TY ...

Trụ sở

Tel / Fax

Văn phòng

Tel / Fax

Người đại diện Ông Chức vụ: Giám đốc

Mã số thuế

Bên B: (BÊN MUA)

Địa chỉ

Tel / Fax

Tel: 84-

Fax: 84-

Người đại diện

Chức vụ: Giám đốc

Mã số thuế

Tài khoản

Cùng nhau thoả thuận, ký kết Hợp đồng theo những điều khoản và điều kiện dưới đây:

Điều 1: Hàng hoá*** Tên hàng hoá:**

- Xe ô tô tải:

*** Nhãn hiệu: Hyundai .**

....

....

*** Xuất xứ:**

- ...

-

- Chất lượng: mới 100%

Điều 2: Số lượng hàng hoá, giá trị hợp đồng

(Chưa bao gồm V.A.T)

TT	Tên hàng hoá	Số lượng	Đơn giá / chiếc	Tổng tiền(USD)
----	--------------	----------	-----------------	----------------

1				
2				

Bảng chữ:

*** Những nội dung khác:**

- Giá trị hợp đồng ở trên đã bao gồm: giá trị thiết bị, thuế nhập khẩu nhưng chưa bao gồm: thuế V.A.T , chi phí đăng ký lưu hành và những khoản thuế có liên quan đến đăng ký lưu hành.
- Thiết bị kèm theo cho mỗi [xe tải](#): 01 bộ dụng cụ phụ tùng kèm theo xe theo tiêu chuẩn của Hãng Hyundai, 01 lớp dự phòng.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: được cung cấp theo tiêu chuẩn của Hyundai.

Điều 3: Thanh toán

3.1. Tiến độ thanh toán:

+ **Đợt 1:** Ngay sau khi ký hợp đồng Bên B thanh toán tiền đặt cọc cho bên A 30% giá trị hợp đồng.

+ **Đợt 2:** Bên B thanh toán cho bên A giá trị còn lại của Hợp đồng trước khi giao xe và giấy tờ xe.

3.2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc Chuyển khoản.

3.3. Đồng tiền thanh toán:

* Đồng tiền thanh toán là: Việt Nam Đồng.

* Tỷ giá quy đổi: Giữa đồng Đô la Mỹ và Đồng Việt Nam căn cứ theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam- Hội sở chính tại thời điểm thanh toán.

* Tài khoản của người hưởng thụ:

Số tài khoản VNĐ

Ngân hàng

Người hưởng lợi

Điều 4: Thời gian, phương thức, địa điểm giao hàng

4.1. Thời gian và phương thức giao hàng

TT	Tên hàng hoá	Số lượng	Thời gian giao hàng
1			
2			
3			

4.2. Địa điểm giao hàng:

Nhà máy sản xuất thùng xe chuyên dụng KPI, Bạch Sam, Mỹ Hào, Hưng Yên.

Điều 5: Bảo hành và trách nhiệm của các bên

5.1. Bảo hành

Bên A bảo hành xe trong 12 tháng hoặc 20.000 km đầu tiên tùy thuộc vào điều kiện nào đến trước theo các điều khoản của Sổ bảo hành tại các đại lý và trạm bảo hành uỷ quyền của Hyundai tại Việt Nam.

5.2. Trách nhiệm của các bên

a) Trách nhiệm của bên A

- * Thực hiện nghiêm túc những điều khoản của Hợp đồng này.
- * Cung cấp hàng hoá theo đúng số lượng, đúng chủng loại, đúng thời gian, đúng tiêu chuẩn sản xuất.
- * Bàn giao những chứng chỉ, chứng nhận về chất lượng của hàng hóa và bộ chứng từ hợp lệ.
- * Cung cấp cho Bên B các giấy tờ liên quan đến hàng hoá đủ điều kiện để bên B đăng ký lưu hành xe.
- * Chịu trách nhiệm về dịch vụ sau bán hàng như bảo dưỡng, bảo trì, thay thế theo đúng quy định của chính hãng

b) Trách nhiệm của bên B

- * Thực hiện nghiêm túc những điều khoản của Hợp đồng này.
- * Nhận đầy đủ số lượng hàng hoá đã nêu như trong Điều 1 và Điều 2, Điều 4 của Hợp đồng.
- * Thanh toán đúng giá trị hợp đồng theo thời gian được quy định tại Điều 3 của Hợp đồng.
- * Cử cán bộ kỹ thuật nghiệm thu hàng hoá, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc nghiệm thu bàn giao theo Hợp đồng này.

Điều 6: Trường hợp bất khả kháng

6.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hoả hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, đình công từ nhà sản xuất tại Hàn quốc... và các thảm hoạ khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

Trong trường hợp Bên A gặp phải các sự kiện bất khả kháng nêu trên, thì các sự kiện bất khả kháng nêu trên không phải là cơ sở để Bên B chấm dứt hợp đồng và phạt hợp đồng Bên A.

Tuy nhiên Bên A phải thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 03 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng và tìm biện pháp khắc phục kịp thời.

6.2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng: Thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

Điều 7: Phạt do giao hàng chậm

Trong trường hợp bên A do ý chí chủ quan của mình (ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng nêu trên) mà không cung cấp hàng hoá theo đúng thời hạn theo quy định tại Điều 4 cho bên B, thì bên A có trách nhiệm nộp phạt cho bên B. Giá trị nộp phạt được quy định là 0,1% giá trị của lô hàng giao chậm cho mỗi tuần giao chậm, tuy nhiên tổng giá trị nộp phạt do giao hàng chậm không được quá 1% giá trị Hợp đồng.

Điều 8: Phạt do thanh toán chậm

8.1. Trong trường hợp bên A đã thực hiện nghiêm túc những quy định của Hợp đồng nhưng bên B không thực hiện đúng theo quy định thanh toán tại Điều 3, thì Bên B có trách nhiệm nộp phạt cho bên A một khoản tiền phạt là 0,1%/Ngày của số tiền chậm thanh toán.

8.2. Thời gian nộp phạt được quy định như sau: Trong vòng 5 ngày kể từ ngày bên hàng A thông báo bằng văn bản về việc nộp phạt do chậm thanh toán.

8.3. Trong trường hợp quá 05 ngày mà bên B không nộp tiền phạt cho bên A, bên A có quyền huỷ bỏ Hợp đồng và có quyền không phải hoàn trả số tiền đã thanh toán của bên B. Trước khi huỷ bỏ Hợp đồng bên A phải thông báo bằng văn bản về việc huỷ bỏ Hợp đồng cho bên B.

Điều 9: Xử lý khi có tranh chấp Hợp đồng

9.1. Trong trường hợp có tranh cãi, khiếu nại hay tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng hay có liên quan đến Hợp đồng hoặc do vi phạm Hợp đồng, hai bên sẽ gặp nhau để thương lượng và vận dụng mọi nỗ lực tốt nhất trên tinh thần xây dựng để giải quyết tranh chấp.

9.2. Trong trường hợp các bên không thể thương lượng để giải quyết tranh chấp, các bên có quyền khởi kiện tại Toà án Nhân dân Thành phố Hà Nội. Phán quyết của Toà án Nhân dân Thành phố Hà Nội là quyết định cuối cùng và các bên buộc phải tuân theo phán quyết đó.

9.3. Án phí do bên thua kiện chịu trách nhiệm thanh toán.

Điều 10: Điều khoản khác

10.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày Bên A nhận được số tiền thanh toán đợt 1 của Bên B.

10.2. Các bên không được chuyển nhượng hợp đồng cho bên thứ ba trong trường hợp không nhận được sự đồng ý bằng văn bản của bên còn lại.

10.3. Mọi sửa đổi, hiệu chỉnh, bổ sung các điều khoản hợp đồng và phụ lục kèm theo chỉ có giá trị khi được cả hai bên thoả thuận bằng văn bản.

10.4. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc những quy định của hợp đồng và các quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

10.5. Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.

Đại diện các bên ký xác nhận

Đại diện bên A

Đại diện bên B